TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN** **SỐ: 16/2018/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc *Đô Lương, ngày 05 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2018/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018 giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị **Bùi Thị T**, Sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm 04, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An

- ***Bị đơn:*** Anh **Đặng Minh H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm 10, xã Quang Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Đặng Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Giao cho anh Đặng Minh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Đặng Thị T, sinh ngày 27/8/2010 cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Thị T.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Chị Bùi Thị T được quyền đi lại thăm nuôi con chung không ai có quyền cản trở.

*** Về quan hệ tài sản và nợ chung:** Chị Bùi Thị T và anh Đặng Minh H không yêu cầu Toà án giải quyết.

*** Về án phí:** Áp dụng điều 147 BLTTDS 2015, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTQH14 quy định về án phí, lệ phí Toà án ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau: Chị Bùi Thị T phải nộp 150.000 đồng(Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng(Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0007447 ngày 08/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương. Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị T 150.000đ tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân.
- UBND xã Quang Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Nguyễn